

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST

Ngày 15/01/2025

V/v: “Kiện ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Vũ Thị Hòa;
- Ông Hoàng Văn Ngân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Ngày 15/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 232/2024/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc kiện “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04 ngày 10 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ông Vũ Văn K** - Sinh năm 1962

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Xóm E, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định “Vắng mặt”

2. Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị T** - Sinh năm 1964

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nơi ở: Tổ C, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Vũ Văn K trình bày: Ông Vũ Văn K bà Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/5/2024 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên chưa tìm hiểu kỹ nên bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Từ tháng 6/2024 vợ chồng đã sống ly thân nhau, ông K sinh sống tại Nam Định, bà T sinh sống tại Lào Cai. Đến nay ông K thấy không thể duy trì mối quan hệ hôn nhân giữa ông và bà T được nữa vì vậy ông K đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

Về con chung: Quá trình chung sống ông Vũ Văn K bà Nguyễn Thị T không có con chung

Về tài sản: Ông Vũ Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị T: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết đầy đủ các giấy tờ tố tụng của Toà án cho bà Nguyễn Thị T nhưng bà Nguyễn Thị T không có văn bản trả lời, cũng không đến toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về tố tụng: Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về việc “Ly hôn”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 21/5/2024 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên chưa tìm hiểu kỹ nên bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Từ tháng 6/2024 vợ chồng ông K và bà T đã sống ly thân nhau, ông K sinh sống tại Nam Định, bà T sinh sống tại Lào Cai. Như vậy xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông K và bà T do khi kết hôn không tìm hiểu kỹ, vợ chồng mới chung sống với nhau được một thời gian rất ngắn đã sống ly thân nhau, không thể duy trì mối quan hệ hôn nhân được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Vũ Văn K với bà Nguyễn Thị T

[2.2] Về con chung: Ông Vũ Văn K bà Nguyễn Thị T không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét

[2.3] Về tài sản chung: Ông Vũ Văn K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Ông Vũ Văn K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Văn K.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị T. Quan hệ hôn nhân của ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị T được chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Ông Vũ Văn K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận ông K đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000883 ngày 29/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai được trừ vào tiền án phí phải nộp.

4. Quyền kháng cáo: Ông Vũ Văn K, bà Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND phường Cốc Lếu,
thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
- Lưu.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh